

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA TẠI CTCP CTCP CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỀ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Địa chỉ: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3553 6660

Fax: (84-4) 3553 6671

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CP CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA

Địa chỉ: Số 190 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3839 0053

Fax: (84-4) 3839 0052

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4, số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3936 7083

Fax: (84-4) 3936 7082

Hà Nội, tháng 01 năm 2017

THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

1. Thông tin về tổ chức phát hành

Tên công ty	:	Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera
Tên viết tắt	:	VIMC
Địa chỉ	:	Số 190 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Vốn điều lệ hiện tại	:	6.771.400.000 (Bằng chữ: Sáu tỷ bảy trăm bảy mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng)
Tổng số cổ phần	:	677.140 cổ phần
Mệnh giá	:	10.000 đồng
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Số 0100106867 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/12/2004 và cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 08/06/2015.

Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:

- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến thế, công trình hạ tầng kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, nhận thầu cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các loại lò sấy, lò nung công nghiệp;
- + Gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng;
- + Sản xuất kinh doanh các loại phụ tùng, phụ kiện, thiết bị dùng trong xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng;
- + Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và chuyển giao công nghệ sản xuất gạch ngói, đất sét nung..;

Lưu ý: Do Công ty thực hiện cổ phần hóa từ năm 2004 nên mệnh giá 1 cổ phần là 100.000 đồng. Công ty đã thực hiện điều chỉnh lại mệnh giá cổ phần và số lượng cổ phần theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 số 11/CTCP-ĐHCĐ ngày 25/04/2008. Hiện tại, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100106867 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/12/2004 cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 08/06/2015 và Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera vẫn để mệnh giá 100.000 đồng và số lượng cổ phần là 67.714 cổ phần, Công ty sẽ thực hiện chỉnh sửa Điều lệ và Giấy đăng ký kinh doanh cho phù hợp.

Vốn góp của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera là 3.570.000.000 đồng tương đương với 35.700 cổ phần (theo mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần) và tương đương với 357.000 cổ phần (theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).

2. Thông tin về đợt chào bán

Tổ chức chào bán cổ phần	: Tổng công ty Viglacera - CTCP
Tên cổ phần chào bán	: Cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera
Loại cổ phần chào bán	: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Tổng số lượng chào bán	: 180.940 cổ phần (chiếm tỷ lệ 26,72 % vốn điều lệ)
Mệnh giá	: 10.000 đồng/ CP
Phương thức chào bán	: Bán đấu giá công khai

3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3936 7083

Fax: (84-4) 3936 7082

Website : www.wss.com.vn

MỤC LỤC

1. Thông tin về tổ chức phát hành.....	2
2. Thông tin về đợt chào bán.....	3
3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	3
PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
1. CĂN CỨ PHÁP LÝ	6
PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	7
1. RỦI RO VỀ KINH TẾ.....	7
1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế	7
1.2. Rủi ro lạm phát.....	8
1.3. Rủi ro lãi suất.....	8
2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP	9
3. RỦI RO ĐẶC THÙ	9
3.1. Rủi ro về biến động nguyên liệu đầu vào:	9
3.2. Rủi ro cạnh tranh.....	9
4. RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN.....	10
5. RỦI RO KHÁC.....	10
PHẦN III: CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	11
1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	11
2. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ	11
PHẦN IV: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	12
PHẦN V: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA	13
1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	13
1.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	13
1.2. Giới thiệu về Công ty.....	13
1.3. Cơ cấu vốn cổ phần.....	14
1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	14
1.5. Danh sách công ty mẹ và công ty con.....	14
2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY.....	16
2.1. Sơ đồ tổ chức của Công ty	16
2.2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	16
3. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY	17
3.1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	17
3.2. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động	18
3.3. Cơ cấu chi phí của Công ty	19
4. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÁC NĂM GẦN ĐÂY	20

4.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu	20
4.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các năm gần đây	21
4.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo	22
5. TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN	22
5.1. Vị thế của Công ty trong ngành	22
5.2. Triển vọng phát triển ngành	22
6. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	23
6.1. Tình hình lao động	23
6.2. Chính sách của Công ty đối với CBCNV:	23
7. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC	24
8. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	24
8.1. Các chỉ tiêu cơ bản	24
8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	26
9. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT HIỆN TẠI	27
10. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÔNG TY	28
10.1. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2015	28
10.2. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 30/09/2016	28
10.3. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty	29
11. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI	29
11.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm 2016-2020	29
11.2. Căn cứ để đạt được mức kế hoạch nêu trên:	30
12. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY	30
13. CÁC THÔNG TIN TRANH CHẤP, KIẾN TỤNG CÓ LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY	30
PHẦN VI: THÔNG TIN LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	31
1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ	31
2. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN	32
3. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ THÔNG TIN	32
4. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ	32
4.1. Đối tượng tham gia đấu giá	32
4.2. Điều kiện tham gia đấu giá	33
5. NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ	33
6. LẬP VÀ NỘP PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ	33
6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:	33
6.2. Bỏ phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.	34
7. THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN	34
PHẦN VII: THAY LỜI KẾT	35

PHẦN I: CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012;
- Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;
- Công văn số 7347/UBCK-QLCB ngày 08/11/2016 của UBCKNN trả lời Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc thoái vốn cổ phần tại CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera;
- Công văn số 2833/BXD-QLDN ngày 19/12/2016 của Bộ Xây dựng về việc thoái vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 30/TCT-NQĐHCD ngày 26/04/2016 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP;
- Hợp đồng kinh tế số 45/2016/HĐDV/TV/WSS-VGC ký ngày 30/12/2016 của Công ty cổ phần Chứng khoán Phố Wall với Tổng công ty Viglacera - CTCP về việc cung cấp dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần tại CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera.

PHẦN II: CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. RỦI RO VỀ KINH TẾ

Rủi ro về biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera nói riêng.

1.1. Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Việt Nam đã chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) từ năm 2007, do đó những biến động của kinh tế toàn cầu sẽ có ảnh hưởng đến nền kinh tế Việt Nam.

Kinh tế - xã hội nước ta trong năm 2016 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm. Kinh tế Mỹ phục hồi nhưng đang chậm lại, kinh tế Trung Quốc tiếp tục giảm tốc; các nền kinh tế chủ chốt trong EU tăng trưởng yếu; kinh tế Nhật Bản tăng trưởng không đạt như kỳ vọng. Thị trường, giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp, thương mại toàn cầu chưa có dấu hiệu phục hồi. Theo báo cáo của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), giao dịch thương mại toàn cầu trong nửa đầu năm 2016 đã giảm xuống mức thấp nhất trong 6 năm qua. Các yếu tố trên đã tác động đến kinh tế nước ta, nhất là hoạt động xuất khẩu và thu ngân sách Nhà nước.

Theo thông cáo của Tổng cục thống kê, Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 ước tính tăng 6,21% so với năm 2015, trong đó quý I tăng 5,48%; quý II tăng 5,78%; quý III tăng 6,56%; quý IV tăng 6,68%. Mức tăng trưởng GDP năm nay tuy thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và không đạt mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới không thuận, giá cả và thương mại toàn cầu giảm, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết, môi trường biến đổi biến phức tạp thì đạt được mức tăng trưởng trên là một thành công, khẳng định tính đúng đắn, kịp thời, hiệu quả của các biện pháp, giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng thực hiện.

Động lực tăng trưởng kinh tế chủ yếu do sự phục hồi và tăng trưởng cao của sản xuất công nghiệp; sự tăng nhanh của sản xuất và xuất khẩu khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt khi một loạt các hiệp định song phương và đa phương và thành công trong việc xây dựng cộng đồng kinh tế ASEAN sẽ mở ra những cơ hội lớn cho tất cả các doanh nghiệp trong nước được mở rộng thị trường sang các nước lớn. Đi cùng với đó cũng là một thách thức lớn khi các doanh nghiệp trong nước phải đối mặt với nhiều sản phẩm nước ngoài vào thị trường Việt Nam với giá thành rẻ và chất lượng tốt hơn. Nếu nắm bắt được tình hình, Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera sẽ có nhiều cơ hội mở rộng thị trường trong nước và trong khu vực.

Để đảm bảo tính bền vững trong hoạt động, ban lãnh đạo Công ty luôn bám sát với tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn hạn và dài hạn phù hợp với từng thời kỳ phát triển.

1.2. Rủi ro lạm phát

Nền kinh tế của Việt Nam luôn phải đối mặt với tình trạng khó khăn phải lựa chọn giữa mục tiêu lạm phát và tăng trưởng kinh tế. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12 tăng 0,23% so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng tăng khoảng 5% so với tháng 12/2015. CPI bình quân cả năm tăng khoảng 2,6% so với năm 2015, trong đó 2 nhóm y tế và giáo dục vẫn là các nhóm có mức tăng cao nhất do việc điều chỉnh phí dịch vụ theo lộ trình. Giá các mặt hàng dịch vụ y tế tăng 77,57% làm chỉ số CPI tăng khoảng 2,7%. Mức tăng CPI năm 2016 so tăng cao so với năm 2015, nhưng thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra.

Nền kinh tế Việt Nam năm 2016 phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu, tuy nhiên, Chính phủ cũng như các ngành và các doanh nghiệp sẽ có một số giải pháp để giữ được mức tăng CPI ở mức tối đa 5%, trong đó, không để ra tình trạng tăng giá một số mặt hàng quá cao ảnh hưởng đến chỉ số CPI. Tuy nhiên, công tác điều hành của Chính phủ, các bộ, ngành địa phương khá sát sao nên thị trường vẫn khá bình ổn, các vấn đề phát sinh được các cấp, ngành, địa phương phối hợp xử lý kịp thời, hiệu quả.

Lạm phát thấp mang lại niềm vui cho người tiêu dùng; sự an tâm cho các nhà đầu tư, sản xuất kinh doanh; tạo điều kiện cho các nhà hoạch định chính sách và quản lý, điều hành vĩ mô yên tâm hơn trong việc đề ra và thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ thị trường... Xong, các chuyên gia kinh tế đã bày tỏ những lo lắng về việc sức mua quá yếu sẽ tạo ra những ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế và hoạt động của các doanh nghiệp.

1.3. Rủi ro lãi suất

Thông tin từ Ngân hàng Nhà nước cho biết: Trên cơ sở đánh giá diễn biến và dự báo về kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong nước và quốc tế, bám sát Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, trong năm 2016, NHNN tiếp tục kiên định với mục tiêu kiểm soát lạm phát (dưới 5%), ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý (khoảng 6,7%), đảm bảo an toàn hệ thống. Theo đó, mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 6-7%/năm đối với ngắn hạn, các NHTM cổ phần tiếp tục áp dụng lãi suất cho vay trung và dài hạn phổ biến đối với các lĩnh vực ưu tiên ở mức 9-10%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3-11%/năm đối với trung và dài hạn.

Trong năm 2016 với tỷ lệ lạm phát cao hơn năm 2015, mặt bằng lãi suất có thể nói là tương đối phù hợp với định hướng lâu dài để ổn định lạm phát ở mức dưới 5%. Do đó, thời gian tới, NHNN sẽ điều hành lãi suất chủ động, linh hoạt để điều tiết lãi suất thị trường ở mức hợp lý, góp phần ổn định thị trường tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

Đề tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty có sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn từ các ngân hàng. Vì vậy, bất kỳ sự thay đổi nào của Ngân hàng Nhà nước và các ngân hàng thương mại về chính sách tiền tệ, lãi suất cũng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Yếu tố lãi suất ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh cũng như tác động

mạnh đến doanh thu và chi phí hoạt động tài chính. Việc trần lãi suất liên tục được điều chỉnh giảm được xem như một tiền đề thuận lợi cho hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên trên thực tế, để tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất hấp dẫn là một vấn đề còn khó khăn đối với Công ty nói riêng và các doanh nghiệp nói chung.

2. RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng, Luật Thuế giá trị gia tăng....Hệ thống luật pháp hiện nay của Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, do đó những sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi trong hệ thống luật pháp có thể có những ảnh hưởng nhất định tới hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera. Để hạn chế rủi ro này Công ty cần luôn theo dõi, nắm bắt kịp thời đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với định hướng phát triển của đất nước.

3. RỦI RO ĐẶC THÙ

Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực Cơ khí và Xây dựng công trình. Đối với nền kinh tế nước ta, Cơ khí là một trong những ngành công nghiệp nền tảng, có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, củng cố an ninh, quốc phòng của đất nước. Tuy nhiên, ngành cũng chứa đựng nhiều rủi ro đặc thù như:

3.1. Rủi ro về biến động nguyên liệu đầu vào:

Với đặc thù của một đơn vị chuyên sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí và xây lắp các công trình, chi phí nguyên nhiên vật liệu của Công ty chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi phí. Nguồn nguyên nhiên vật liệu hiện nay Công ty sử dụng chịu ảnh hưởng rất lớn của sự biến động giá cả nhiên liệu trong nước và thế giới, giá cả các loại vật liệu như sắt, thép, xi măng... đều có xu hướng ngày càng tăng do đó tác động không nhỏ đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.2. Rủi ro cạnh tranh

Công ty hoạt động trong một môi trường cạnh tranh gay gắt. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, toàn ngành cơ khí hiện có khoảng 3.100 doanh nghiệp cơ khí, với 53.000 cơ sở sản xuất, trong đó có gần 450 doanh nghiệp quốc doanh, 1.250 cơ sở sản xuất tập thể, 156 xí nghiệp tự doanh. Số lượng doanh nghiệp hùng hậu như vậy nhưng với quy mô nhỏ và công nghệ lạc hậu nên thị phần của sản phẩm cơ khí sản xuất trong nước rất nhỏ, giá trị gia tăng thấp, tham gia xuất khẩu không đáng kể. Hiện 80% sản phẩm cơ khí ở thị trường trong nước thuộc về các doanh nghiệp nước ngoài.

Công nghiệp cơ khí nước ta hiện mới đạt trình độ gia công kết cấu thép và chế tạo các loại máy công cụ, chế biến nông nghiệp cỡ nhỏ. Ngành cơ khí trong nước vẫn chưa có cơ sở vật chất kỹ thuật để có thể chế tạo máy, thiết bị đạt tiêu chuẩn, hàm lượng công nghệ cao đủ sức cạnh tranh trên thị trường. Các doanh nghiệp nước ngoài có bề dày kinh nghiệm, tiềm lực tài chính, chuyên nghiệp chiếm lợi thế hơn hẳn khi tham gia vào thị trường Việt Nam,...

4. RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN

Đợt bán đấu giá cổ phần này có thể đối mặt với rủi ro bán không thành công toàn bộ số cổ phần chào bán. Đây là một rủi ro hiện hữu, đặc biệt trong tình hình thị trường chứng khoán biến động theo chiều hướng không thuận lợi như hiện nay. Nếu đợt đấu giá không thành công sẽ có những ảnh hưởng nhất định trong kế hoạch của Tổng công ty Viglacera - CTCP, theo đó Tổng công ty Viglacera - CTCP có thể không thực hiện được việc bán phần vốn tại Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera.

Tuy nhiên, để giảm thiểu rủi ro nêu trên, Tổng công ty Viglacera - CTCP đã thực hiện những biện pháp sau: giá khởi điểm đã được tính toán một cách hợp lý nhằm cân đối lợi ích của các nhà đầu tư cũng như Tổng công ty Viglacera - CTCP. Tổng công ty Viglacera - CTCP đã khẩn trương phối hợp với tổ chức tư vấn xây dựng và thực hiện lộ trình bán đấu giá khoa học, hiệu quả, đảm bảo giảm thiểu rủi ro biến động thị trường chứng khoán.

5. RỦI RO KHÁC

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera.

PHẦN III: CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA

Đại diện: Ông **Đặng Nam Huân** - Giám đốc Công ty

Địa chỉ: Số 190 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3839 0053 **Fax:** (84-4) 3839 0052

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng công ty Viglacera - CTCP là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN BÁN ĐẤU GIÁ

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

Đại diện: Ông **Nguyễn Viết Thắng** - Phó Tổng giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 08/2013/WSS-UQ ngày 26/11/2013 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall).

Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3936 7083 **Fax:** (84-4) 3936 7082

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản Công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera cung cấp. Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

PHẦN IV: CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Khái niệm

- ❖ Bán đấu giá cổ phần : Việc bán cổ phần của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
- ❖ Cơ quan quyết định bán đấu giá/ Tổ chức chào bán : Tổng công ty Viglacera - CTCP
- ❖ Công ty/ Công ty cổ phần : Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera
- ❖ Nhà đầu tư : Tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần và văn bản hướng dẫn liên quan
- ❖ Tổ chức tư vấn /WSS : Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall
- ❖ Tổ chức bán đấu giá : Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall

Từ viết tắt

- ❖ BKS : Ban Kiểm soát
- ❖ BCKT : Báo cáo kiểm toán
- ❖ BCTC : Báo cáo tài chính
- ❖ BCTCKT : Báo cáo tài chính kiểm toán
- ❖ CBTT : Công bố thông tin
- ❖ CNĐKKD : Chứng nhận đăng ký kinh doanh
- ❖ Công ty : Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera
- ❖ CTCP : Công ty Cổ phần
- ❖ CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- ❖ ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- ❖ HĐQT : Hội đồng quản trị
- ❖ TMCP : Thương mại cổ phần
- ❖ TSCĐ : Tài sản cố định

**PHẦN V: TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA**

1. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1.1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera là đơn vị được chuyển từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần theo quyết định số 1754/QĐ-BXD ngày 10/11/2004 của Bộ Xây dựng. Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103006309 cấp lần đầu ngày 24/12/2004 và thay đổi lần thứ 3 ngày 08/06/2015 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty do Đại hội đồng cổ đông CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera bầu ra. Trong quá trình hoạt động, do ảnh hưởng từ điều kiện kinh tế vĩ mô, những khiếm khuyết từ tình hình đầu tư thiếu hiệu quả và ngày càng vấp phải sự cạnh tranh khốc liệt từ các doanh nghiệp khác trong cùng thị trường nên tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty còn tồn tại nhiều khó khăn.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành	: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA
Tên tiếng Anh	: VIGLACERA MACHANICS AND CONSTRUC JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	: VIMC
Trụ sở chính	: Số 190 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại	: (84-4) 3839 0053
Fax	: (84-4) 3839 0052
Vốn điều lệ	: 6.771.400.000 đồng (<i>Bằng chữ: Sáu tỷ bảy trăm bảy mươi một triệu bốn trăm nghìn đồng</i>)
Ngành, nghề kinh doanh	: Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100106867 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/12/2004 và cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 08/06/2015.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- + Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến thế, công trình hạ tầng kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, nhận thầu cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các loại lò sấy, lò nung công nghiệp;
- + Gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng;
- + Sản xuất kinh doanh các loại phụ tùng, phụ kiện, thiết bị dùng trong xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng;

+ Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và chuyển giao công nghệ sản xuất gạch ngói, đất sét nung..

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

Bảng 01: Cơ cấu cổ đông tính tại ngày 05/01/2017

STT	Cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước		
	- Pháp nhân	357.000	52,72%
	- Cá nhân	320.140	47,28%
2	Cổ đông nước ngoài		
	- Pháp nhân	0	0%
	- Cá nhân	0	0%
	Tổng cộng	677.140	100%

Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 02: Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại ngày 05/01/2017

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ / Vốn điều lệ (%)
01	Tổng công ty Viglacera - CTCP	35.700	3.570.000.000	52,72
02	Đặng Nam Huân	4.494	449.400.000	6,64
	TỔNG CỘNG	40.194	4.019.400.000	59,36

Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

1.5. Danh sách công ty mẹ và công ty con

➤ Công ty mẹ:

Tổng công ty Viglacera - CTCP

Đến thời điểm hiện tại, Tổng công ty Viglacera - CTCP hiện là Công ty mẹ của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera, với số lượng cổ phần nắm giữ là 357.000 cổ phần chiếm 52,72% vốn điều lệ của Công ty.

Tổng công ty Viglacera - CTCP có Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0100108173 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/2010, cấp thay đổi lần thứ 06 ngày 26/09/2016.

Ngành nghề kinh doanh chính: kinh doanh bất động sản; bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Vốn điều lệ: 3.070.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba nghìn không trăm bảy mươi tỷ đồng*).

Trụ sở chính: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tổng công ty

Người đại diện phần vốn tại CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera:

+ Ông Trần Ngọc Anh: Chủ tịch HĐQT

+ Ông Đặng Nam Huân: Thành viên HĐQT

+ Ông Trần Long: Thành viên HĐQT

➤ **Công ty con:** Công ty hiện có 01 công ty con với vốn góp 100%

Tên công ty : CÔNG TY TNHH MTV VIGLACERA YÊN PHONG

Trụ sở chính: Nhà điều hành khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện pháp luật: Ông Đặng Nam Huân

Giấy chứng nhận ĐKDN số 2300955269 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 09/12/2016

Điện thoại: 098 999 8481

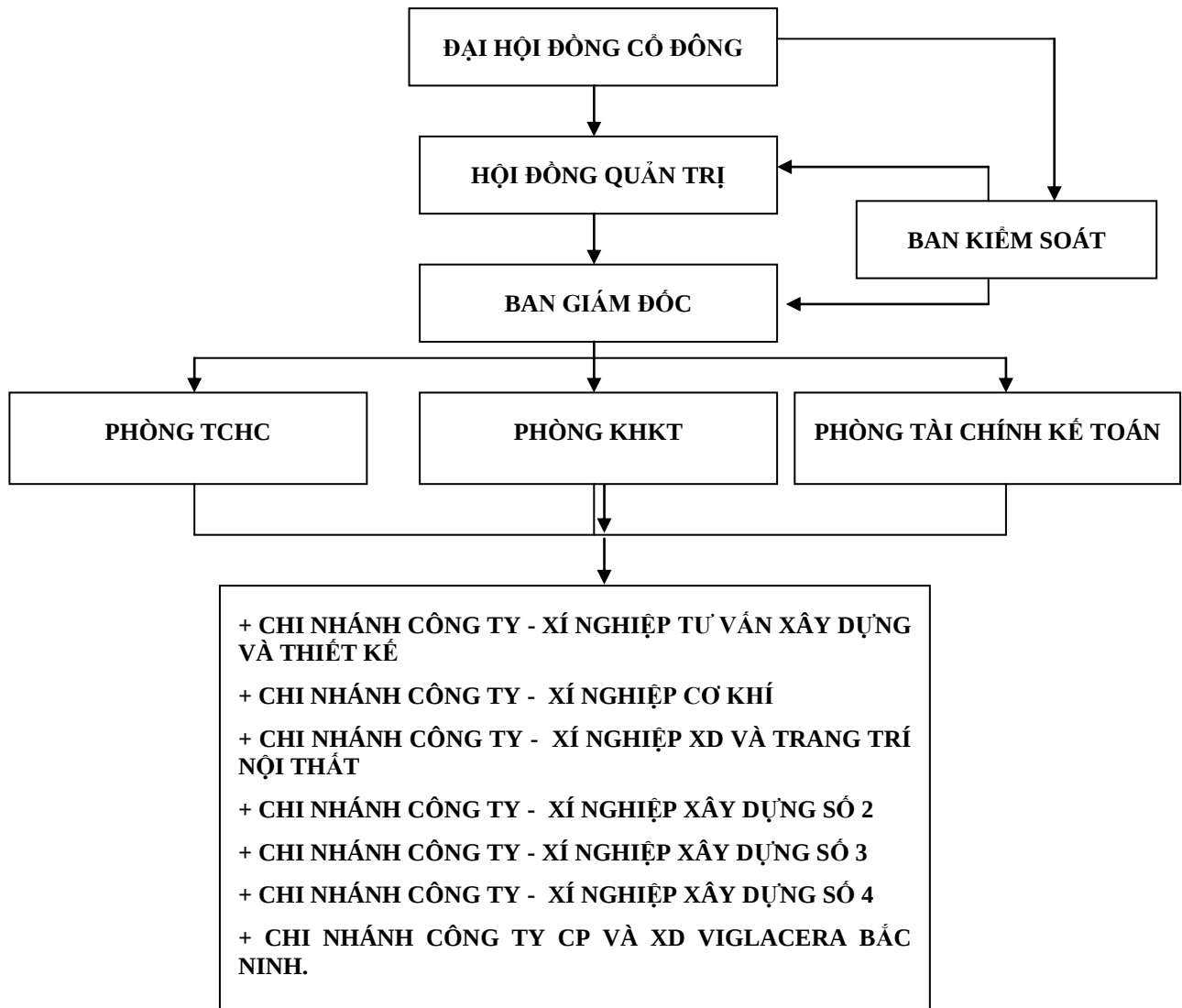
Vốn điều lệ: 4.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm triệu đồng*)

Ngành nghề kinh doanh:

Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; Nhận thầu cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các loại lò sấy, lò nung công nghiệp; Gia công chế tạo, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng; Gia công gò hàn dân dụng, một kính khung nhôm; Lắp đặt kết cấu thép, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng; Sản xuất các loại phụ tùng, phụ kiện, thiết bị dùng trong xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng; Kinh doanh các loại phụ tùng, phụ kiện, thiết bị dùng trong xây dựng; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Chuyển giao công nghệ sản xuất gạch ngói, đất sét nung; Kinh doanh nhiên liệu, xăng, dầu, sản phẩm hóa dầu; Kinh doanh dịch vụ giới thiệu bán sản phẩm cơ khí; Kinh doanh xuất nhập khẩu; Nhận thầu cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các loại lò sấy, lò nung công nghiệp; Gia công chế tạo, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng, Gia công gò hàn dân dụng, một kính khung nhôm.

2. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY

2.1. Sơ đồ tổ chức của Công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

2.2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế

nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Số thành viên của HĐQT có 3 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của công ty gồm có Giám đốc và Phó Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Các phòng ban chức năng

Phòng Tổ chức hành chính: Tham mưu đề xuất cho Ban giám đốc Công ty về vấn đề tổ chức hành chính nhân sự trong toàn Công ty; xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy, quy chế của Công ty, các biện pháp, chế độ chính sách khuyến khích người lao động, thực hiện các chế độ cho người lao động đúng quy định Pháp luật và chủ trương của Công ty; Thực hiện công tác Quản trị nhân sự, tiền lương, công tác Quản trị văn phòng; Thực hiện Công tác thi đua khen thưởng; Là cầu nối giữa Ban giám đốc Công ty và Người lao động trong Công ty.

Phòng Kế hoạch kỹ thuật: Tham mưu cho lãnh đạo Công ty các lĩnh vực: Tiếp thị, tìm kiếm việc làm phù hợp với khả năng và ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty; Xây dựng kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh và phát triển Công ty; Lập, quản lý và thực hiện dự án đầu tư; Xây dựng, quản lý các chỉ tiêu định mức và chất lượng sản phẩm, chất lượng công trình, kỹ thuật an toàn lao động.

Phòng Tài chính kế toán: Tham mưu cho Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau: Công tác tài chính - kế toán; Công tác quản lý tài sản; Công tác thanh quyết toán hợp đồng kinh tế; Kiểm soát các chi phí hoạt động của Công ty; Quản lý vốn, tài sản của Công ty, tổ chức, chỉ đạo công tác kế toán trong toàn Công ty; Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

Các Xi nghiệp, Chi nhánh trực thuộc Công ty: Hoạt động theo đúng điều lệ và ngành nghề kinh doanh của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera.

3. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY

3.1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Các lĩnh vực hoạt động của Công ty bao gồm:

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, nhận thầu cải tạo, sửa chữa, xây dựng mới các loại lò sấy, lò nung công nghiệp,...

- Gia công chế tạo, lắp đặt kết cấu thép, phụ kiện phi tiêu chuẩn chuyên ngành công nghiệp vật liệu xây dựng.
- Tư vấn đầu tư xây dựng bao gồm: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đầu tư, thiết kế quy hoạch nhà máy, thiết kế công trình, tư vấn QLDA, tư vấn mua sắm vật tư, thiết bị, công nghệ.
- Sản xuất và kinh doanh các phụ tùng, phụ kiện mua sắm vật tư, thiết bị, công nghệ.
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và chuyển giao công nghệ sản xuất gạch ngói đất sét nung.
- Đầu tư, kinh doanh phát triển nhà.
- Kinh doanh nhiên liệu, xăng, dầu, sản phẩm hóa dầu, kinh doanh dịch vụ giới thiệu và bán sản phẩm cơ khí. Gia công gò hàn dân dụng, mộc kính khung nhôm.
- Kinh doanh vận tải.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh, doanh thu của Công ty qua từng năm cụ thể như sau:

- + Doanh thu năm 2013 đạt: 139.719.292.687 đồng
- + Doanh thu năm 2014 đạt: 151.779.786.083 đồng
- + Doanh thu năm 2015 đạt: 66.684.403.527 đồng

Trong xây lắp, CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera đều đạt được các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, các công trình đều đảm bảo tiến độ, chất lượng kỹ, mỹ thuật tốt và đảm bảo về an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, được các Chủ đầu tư tin tưởng và tín nhiệm.

3.2. Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động

Bảng 03: Cơ cấu doanh thu của Công ty các năm gần đây

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Lũy kế 9 tháng/2016	
	Giá trị	%/Tổng g DT	Giá trị	%/Tổng DT	Giá trị	%/Tổng DT
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	151.780	99,94%	66.684	92,72%	40.305	95,92%
Doanh thu hoạt động tài chính	12	0,01%	45	0,06%	7	0,01%
Doanh thu khác	72	0,05%	5.196	7,22%	1.713	4,07%
Tổng cộng	151.864	100%	71.925	100%	42.025	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC QIII/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

3.3. Cơ cấu chi phí của Công ty

Bảng 04: Cơ cấu chi phí của Công ty các năm gần đây

Đơn vị tính: triệu đồng

KHOẢN MỤC	2014		2015		Lũy kế 9T đầu năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	158.557	104,47%	61.650	92,45%	34.373	85,28%
Chi phí tài chính	8.684	5,72%	5.479	8,22%	4.095	10,16%
Chi phí bán hàng	2.354	1,55%	0	-	0	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.475	6,24%	6.619	9,93%	5.114	12,69%
Chi phí khác	557	0,37%	2.731	4,10%	1.653	4,10%
Tổng cộng Chi phí	179.627	118,35%	76.479	114,69%	45.235	112,23%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC QIII/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

Trong các năm gần đây, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có sự sụt giảm đáng kể được thể hiện rõ qua các chỉ số doanh thu, chi phí của Công ty.

Về cơ cấu doanh thu: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn so với tổng doanh thu của Công ty và có chiều hướng giảm dần qua các năm do những khó khăn trong tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và do công ty không trực tiếp kinh doanh xăng dầu các năm gần đây.

Chi phí giá vốn hàng bán: Trong giai đoạn từ 2014 đến nay, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần giảm dần từ mức 104,47% xuống mức 92,45% năm 2016, đến 9 tháng đầu năm 2016, chỉ số này cũng không có sự biến động đáng kể, giảm xuống mức 85,28%. Do đặc thù ngành xây dựng và cơ khí có nguồn nguyên vật liệu đầu vào chịu ảnh hưởng lớn bởi sự thay đổi giá cả của thị trường nên chi phí giá vốn hàng bán cũng có sự thay đổi tương ứng.

Chi phí bán hàng & Chi phí quản lý doanh nghiệp:

Chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty có xu hướng giảm dần qua các năm. Năm 2015 chỉ tiêu này giảm gần 3 tỷ so với năm 2014, tuy nhiên tỷ trọng trên doanh thu thuần lại tăng cao là do từ năm 2015 Công ty không trực tiếp kinh doanh xăng dầu khiến doanh thu giảm đáng kể. Năm 2014, chỉ tiêu này là 9,4 tỷ đồng chiếm 6,24% tỷ trọng doanh thu thuần; đến năm 2015 là 6,6 tỷ đồng chiếm 9,93% so với doanh thu thuần. Việc giảm đáng kể về mặt chi phí quản lý có thể thấy Công ty đang kiểm soát tốt việc cân đối doanh thu – chi phí trong tình hình doanh nghiệp đang gặp khó khăn

Từ năm 2015, Công ty không phát sinh chi phí bán hàng

Chi phí tài chính: Sự biến động về chi phí tài chính của Công ty những năm qua do sự thay đổi lãi suất cho vay của ngân hàng và chênh lệch về tỷ giá hối đoái. Năm 2014, phí tài chính chiếm 5,72% doanh thu thuần và có xu hướng tăng dần qua các năm, đến 9 tháng đầu năm

2016, chỉ số này chỉ tăng lên 10,16%.

Có thể nói, đứng trước sự ảnh hưởng do khủng hoảng kinh tế chung cả nước và những biến động trong lãi suất cho vay của ngân hàng thì việc quản lý chi phí ở Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Vigracera được đánh giá là khá phù hợp với tình hình thực tại. Điều đó giúp Ban lãnh đạo Công ty kiểm soát tốt hơn mặt doanh thu – chi phí để đạt được hiệu quả cao trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CÁC NĂM GẦN ĐÂY

4.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 05: Báo cáo về VDL, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng VDL, vốn kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/ 2016
Tài sản ngắn hạn	105.237.211.760	110.203.878.195	143.442.723.854
Tiền và các khoản tương đương tiền	160.594.683	1.368.476.667	741.828.558
Các khoản phải thu ngắn hạn	79.439.413.200	71.847.764.094	90.751.281.469
Hàng tồn kho	25.532.866.072	35.894.817.660	50.757.866.794
TSNH khác	104.337.805	1.092.819.774	1.191.747.033
Tài sản dài hạn	33.486.886.650	51.680.883.057	66.015.729.211
Tài sản cố định	11.771.309.660	9.500.522.376	8.788.125.239
Bất động sản đầu tư	0	0	26.900.503.436
Tài sản dở dang dài hạn	21.253.938.029	41.734.511.334	29.957.469.765
Đầu tư tài chính dài hạn	200.000.000	200.000.000	200.000.000
Tài sản dài hạn khác	261.638.961	245.849.347	169.630.771
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	138.724.098.410	161.884.761.252	209.458.453.065
Nợ phải trả	183.271.636.868	207.767.006.502	258.551.642.160
a, Nợ ngắn hạn	176.462.246.929	207.652.006.502	258.436.642.160
<i>Trong đó: Nợ quá hạn (*)</i>	<i>44.994.535.802</i>	<i>44.939.535.802</i>	<i>44.839.535.802</i>
b, Nợ dài hạn	6.809.389.939	115.000.000	115.000.000
Vốn chủ sở hữu	(44.547.538.458)	(45.882.245.250)	(55.249.689.095)
Vốn điều lệ	6.771.400.000	6.771.400.000	6.771.400.000
LN sau thuế chưa phân phối	(54.256.538.458)	(58.810.145.250)	(62.021.089.095)
Nguồn kinh phí, quỹ khác	2.937.600.000	6.156.500.000	6.156.500.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	138.724.098.410	161.884.761.252	209.458.453.065

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

(*) Hiện Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera có khoản nợ vay quá hạn của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh Từ Liêm theo Hợp đồng vay số 01/HĐTD ngày 03/06/2013 với các điều khoản được quy định tại Hợp đồng như sau:

- Số dư gốc đến thời điểm ngày 30/09/2016 là 44.839.535.802 đồng;
- Thời gian hiệu lực của hạn mức: Từ tháng 06/2013 đến 31/03/2014 đến nay chưa ký gia hạn;
- Mục đích vay: Thanh toán tiền vật tư, nhân công, phục vụ sản xuất kinh doanh xây dựng công trình;
- Lãi suất vay: Thả nổi, theo từng khế ước nhận nợ;
- Bảo đảm tiền vay: Tín chấp.

4.2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các năm gần đây

Bảng 06: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các năm gần đây

Đơn vị tính: nghìn đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	9T đầu năm 2016
Tổng giá trị tài sản	138.724.098	161.884.761	16,70%	209.458.453
Doanh thu thuần	151.779.786	66.684.404	-56,07%	40.305.498
Lợi nhuận từ HĐKD	-27.278.610	-7.018.374	N/A	(3.270.717)
Lợi nhuận khác	-485.133	2.464.767	N/A	59.773
Lợi nhuận trước thuế	-27.763.743	-4.553.607	N/A	(3.210.943)
Lợi nhuận sau thuế	-27.763.743	-4.553.607	N/A	(3.210.943)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	-	-	N/A	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	0%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC QIII/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

Lưu ý:

- Theo ý kiến của kiểm toán, tại thời điểm 31/12/2015, BCTC của Công ty đang phản ánh tổng số nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 97,4 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu âm 45,8 tỷ đồng. Cho thấy có yếu tố không chắc chắn trọng yếu để dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, BCTC cho năm tài chính 2015 của Công ty vẫn được trình bày dựa trên cơ sở giả định hoạt động liên tục.
- Một số chỉ tiêu trong BCTC kiểm toán năm 2015 đã được điều chỉnh và phân loại lại cho phù hợp với Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn. Chế độ kế toán doanh nghiệp để so sánh với số liệu năm 2015. Ngoài ra, tại ngày đầu năm, Công ty còn

thực hiện điều chỉnh giảm chi phí dở sản xuất kinh doanh dở dang và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với số tiền 13.744.425.363 VND.

4.3. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

➤ Thuận lợi:

CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera thường xuyên nhận được sự quan tâm của Tổng công ty Viglacera - CTCP và chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ giao phó.

Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên nhiệt tình, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực cơ khí và xây dựng.

Công ty được cấp trên và các ngành hết sức ủng hộ, tập thể cán bộ công nhân viên công ty đoàn kết, nhất trí, phát huy sức mạnh tập thể, khắc phục khó khăn hướng đến mục tiêu chung là phát triển Công ty ngày một bền vững.

➤ Khó khăn

Do nhiều nguyên nhân dẫn đến việc thua lỗ trong thời gian qua, tiềm lực tài chính của Công ty suy yếu dần. Hơn nữa, máy móc thiết bị của Công ty đã cũ, xuống cấp sau nhiều năm sử dụng nên gặp nhiều khó khăn trong việc cạnh tranh với các Công ty khác trong ngành.

Công ty có vốn ít, tài sản thế chấp không đáng kể nên khó huy động vốn cho các dịch vụ lớn và đầu tư lâu dài. Hoạt động của Công ty chịu tác động nhiều từ việc cạnh tranh đến từ các doanh nghiệp khác.

5. TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN

5.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera là một trong những công ty con của Tổng công ty Viglacera - CTCP. Với lợi thế về kinh nghiệm quản lý cũng như bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực cơ khí và xây dựng, Công ty đã tạo dựng nên được một thương hiệu trên thị trường.

Với những chính sách luôn được cải tiến mới trong hoạt động kinh doanh và quản lý chỉ đạo điều hành, cùng với các đóng góp nỗ lực của các cán bộ công nhân viên Công ty trong thời gian tới, Công ty tin tưởng sẽ có được những bước phát triển trong tương lai và ngày càng củng cố được vị thế của mình trên thị trường cơ khí và xây dựng hiện đang cạnh tranh rất khốc liệt.

5.2. Triển vọng phát triển ngành

Cơ khí là một trong những ngành công nghiệp nền tảng, có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế, củng cố an ninh, quốc phòng của đất nước. Phân đấu trong những năm tới ngành cơ khí đáp ứng nhu cầu sản phẩm cơ khí của cả nước và tiến tới xuất khẩu, cụ thể:

+ Sản xuất được thiết bị có độ phức tạp cao để thay thế sản phẩm nhập khẩu và từng bước xuất khẩu. Nâng cao năng lực thiết kế thiết bị toàn bộ, gắn kết có hiệu quả với công nghệ của từng ngành công nghiệp.

+ Đồng bộ về thiết bị và công nghệ đáp ứng yêu cầu chế tạo chi tiết, cụm chi tiết lớn, phức tạp.

+ Phần đầu trở thành quốc gia có nền công nghiệp cơ khí tiên tiến trong khu vực, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất nước, góp phần củng cố an ninh, quốc phòng và từng bước xuất khẩu.

+ Môi trường hội nhập kinh tế quốc tế cũng mang lại cho ngành cơ khí những cơ hội phát triển, mở ra khả năng lựa chọn công nghệ, sản phẩm.

+ Ngành cơ khí có điều kiện tiếp cận các thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại để đi tắt, đón đầu trong một số lĩnh vực.

6. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

6.1. Tình hình lao động

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 05/01/2017 là 112 người, cụ thể như sau:

Bảng 07: Cơ cấu lao động của Công ty

Khoản mục	05/01/2017	Tỷ lệ
Phân loại theo trình độ chuyên môn		
- Đại học và trên đại học	51	45,54%
- Cao đẳng, trung cấp	10	8,93%
- Công nhân kỹ thuật	32	28,57%
- Khác	19	16,96%
Tổng cộng	112	100

Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

6.2. Chính sách của Công ty đối với CBCNV:

Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đầy đủ thỏa đáng cho người lao động.

Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.

Môi trường làm việc: Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc nhằm tạo điều kiện tối đa cho các nhân viên, vệ sinh lao động và các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng: mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực.

Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm việc của CBCNV. Công ty thường xuyên cử các cán bộ đi đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Chính sách lương và thưởng.

Công ty xây dựng Quy chế trả lương, Quy chế khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm lao động của Công ty và xây dựng các tiêu chí, điều kiện xét khen thưởng đối với người lao động giỏi, trình độ cao có đóng góp cho Công ty. Chế độ trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và tính khuyến khích lao động trên cơ sở thiết lập các tiêu chí trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức đóng góp của từng người lao động, kết quả doanh thu và phù hợp với các quy định của pháp luật về tiền lương.

Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể, phát huy tốt vai trò và hoạt động của các tổ chức đoàn thể: Đảng, Công đoàn. Hàng năm công ty tổ chức cho công nhân viên đi nghỉ mát, duy trì phong trào Văn - Thể - Mỹ.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2014 là 6.060.000 đồng/năm, năm 2015 là 6.300.000 đồng/năm, năm 2016 là 7.191.000 đồng/năm.

7. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả.

Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.

Công ty không thực hiện trả cổ tức năm 2014, 2015 do lợi nhuận sau thuế của các năm này là số âm.

8. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

8.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

a. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định về thuế như: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, phí và lệ phí...

Bảng 08: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	31.893.613.411	30.040.622.057	28.326.286.057
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	316.850.815	316.784.331	316.784.331
3	Thuế thu nhập cá nhân	460.199.507	567.235.921	560.431.692
4	Thuế nhà đất và tiền thuê đất	1.223.776.041	2.243.116.394	3.477.377.215
5	Các loại thuế phải nộp khác	83.109.062	83.109.061	83.109.062
Tổng cộng		33.977.548.836	33.250.867.765	32.763.988.357

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC Quý III/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

b. Các khoản phải thu, phải trả

Bảng 09: Các khoản phải thu của Công ty

Đơn vị: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	Quý III/2016
Các khoản phải thu ngắn hạn	79.439.413.200	71.847.764.094	90.751.281.469
Phải thu ngắn hạn khách hàng	55.630.575.931	39.612.896.496	35.466.569.479
Trả trước cho người bán	6.657.631.644	9.032.501.569	8.801.537.621
Các khoản phải thu khác	17.582.871.441	25.899.139.753	49.179.948.093
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(572.441.383)	(2.837.549.291)	(2.837.549.291)
Tài sản thiếu chờ xử lý	140.775.567	140.775.567	140.775.567
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Các khoản phải thu dài hạn khác	-	-	-
Tổng	79.439.413.200	71.847.764.094	90.751.281.469

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC QIII/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

Bảng 10: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị: đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014	31/12/2015	Quý III/2016
Nợ ngắn hạn	176.462.246.929	207.652.006.502	258.436.642.160
Phải trả người bán	19.055.748.856	21.772.862.836	18.545.891.599
Người mua trả tiền trước	3.754.077.921	5.131.873.799	27.177.091.282
Thuế và các khoản khác phải nộp NN	33.977.548.836	33.250.867.765	32.763.988.357
Phải trả người lao động	263.765.003	245.348.654	502.367.621
Chi phí phải trả	25.228.523.087	29.433.947.679	34.080.168.448
Phải trả nội bộ	-	-	7.799.999
Doanh thu chưa thực hiện	572.727.273	8.626.686.217	8.137.411.152
Phải trả ngắn hạn khác	21.769.770.227	34.060.256.586	60.825.047.591
Vay và thuê tài chính ngắn hạn	71.579.473.981	74.894.687.276	76.182.056.303
Dự phòng phải trả ngắn hạn	260.611.745	235.475.690	235.475.690
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	(20.655.882)
Nợ dài hạn	6.809.389.939	115.000.000	115.000.000
Phải trả dài hạn khác	115.000.000	115.000.000	115.000.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	6.694.389.939	-	-

Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2014, 2015 và BCTC QIII/ 2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,60	0,53
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,45	0,36

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	1,32	1,28
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	-3,86	-3,99
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay vốn lưu động	Vòng	1,44	0,61
Doanh thu thuần/ Tài sản lưu động			
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Vòng	1,09	0,41
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	-18,29%	-6,83%
+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	N/A	N/A
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	%	-18,19%	-3,03%
+ Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	-17,97%	-10,52%
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/ cp	-41.001	-6.725

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

9. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG, BAN KIỂM SOÁT HIỆN TẠI

Bảng 12: Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hiện tại

STT	Họ tên	Chức vụ
Hội đồng quản trị		
1	Trần Ngọc Anh	Chủ tịch
2	Đặng Nam Huân	Thành viên
3	Đinh Tiến Dũng	Thành viên
4	Trần Long	Thành viên
5	Đặng Ngọc Anh	Thành viên
Ban Kiểm soát		
1	Nguyễn Thị Thanh Bình	Trưởng ban
2	Ngô Khánh Linh	Thành viên
3	Nguyễn Duy Thuận	Thành viên
Ban Giám đốc		
1	Đặng Nam Huân	Giám đốc
Trưởng phòng Kế toán		
1	Trần Long	Kế toán trưởng

Nguồn: Công ty cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

10. TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÔNG TY

10.1. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

a. Giá trị tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2015:

Đơn vị: đồng

Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
TSCĐ hữu hình	23.022.443.206	13.521.920.830	9.500.522.376
Nhà cửa, vật kiến trúc	11.036.565.265	4.956.636.274	6.079.928.991
Máy móc thiết bị	3.482.571.512	3.171.663.268	310.908.244
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.887.074.710	3.887.074.710	-
Thiết bị, dụng cụ quản lý	292.023.861	292.023.861	-
Tài sản cố định khác	4.324.207.858	1.214.522.717	3.109.685.141

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

Theo thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Cơ khí và Xây dựng Viglacera:

- Giá trị còn lại cuối kỳ của TSCĐ hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố đảm bảo các khoản vay: 4.930.695.245 VND;
- Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 8.011.487.073 VND

b. Giá trị tài sản cố định vô hình theo báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2015

Toàn bộ giá trị tài sản cố định vô hình là bản quyền bằng sáng chế về thiết kế lò nung Tuynel.

10.2. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 30/09/2016

a. Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 30/09/2016:

Đơn vị: đồng

Danh mục tài sản	Nguyên giá (đồng)	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
TSCĐ hữu hình	23.022.443.206	14.234.317.967	8.788.125.239
Nhà cửa, vật kiến trúc	10.855.954.134	5.338.000.017	5.517.954.117
Máy móc thiết bị	3.482.571.512	3.290.874.109	191.697.403

CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA

Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.887.074.710	3.885.920.528	1.154.182
Thiết bị, dụng cụ quản lý	397.018.861	318.564.480	78.454.381
Cây lâu năm, súc vật làm việc và cho tài sản	75.616.131	75.626.131	0
Tài sản cố định khác	4.324.207.858	1.325.342.702	2.998.865.156

Nguồn: BCTC QIII/2016 của CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera

b. Giá trị tài sản cố định vô hình theo báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 30/06/2015: Như trên

10.3. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera hiện đang quản lý các đất đai, bất động sản như sau:

BẢNG KÊ CÁC LÔ ĐẤT ĐANG SỬ DỤNG

STT	ĐỊA CHỈ LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	HÌNH THỨC QUẢN LÝ	HỒ SƠ PHÁP LÝ	GHI CHÚ
1	Xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây	35.683,1	Sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực cơ khí	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, thời hạn 50 năm kể từ năm 2008	GCN Quyền sử dụng đất số AN 361325	
2	Số 190 Đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	200	Làm văn phòng đến khi có quyết định di dời	Đất đang nằm phần diện tích thu hồi đất làm cây xanh dự án quốc lộ 70 m2	Chưa có sổ đỏ, chưa có hợp đồng	Hiện Công ty đang tạm sử dụng. Khi có quyết định thu hồi sẽ tiến hành bàn giao, hoàn trả cho Nhà nước

Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

11. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY TRONG THỜI GIAN TỚI

11.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm 2016-2020

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	Ước thực hiện 2016	% so với kế hoạch	Kế hoạch 2017
Vốn điều lệ	6.771	6.771	0%	6.771
Tổng doanh thu	152.000	71.953	47%	93.012
Lợi nhuận trước thuế	2.100	-3.016	-144%	198
Lợi nhuận sau thuế	-	-3.016	N/A	-
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	-	-4,19%	-	-
Tỉ lệ LNST/Vốn chủ sở hữu	N/A	-44,54%	N/A	N/A
Tỷ lệ cổ tức	0%	0%	0%	0%

Nguồn: Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

11.2. Căn cứ để đạt được mức kế hoạch nêu trên:

Nhằm đạt được các kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đã đề ra, Công ty sẽ đã xây dựng những giải pháp như sau:

- Sắp xếp lại bộ máy tại trung tâm tư vấn, bổ sung thêm nhân lực có trình độ cao đáp ứng được công tác lập dự án, tư vấn lập dự án, tư vấn giám sát, tư vấn chuyển giao công nghệ tại các công trình công nghiệp cũng như dân dụng; Tận dụng các công tác viên là những chuyên gia đã nghỉ hưu ...
- Thực hiện theo quy chế khoán: Khoán trực tiếp đến Xí nghiệp, từ đó khoán trực tiếp đến phân xưởng và người lao động. Như vậy đơn vị hoàn toàn chủ động điều chỉnh nhân công phù hợp với tính chất công việc. Công ty sẽ tiến hành kiểm soát về chất lượng sản phẩm và chi phí giá thành.
- Nâng cao năng lực, trình độ, đầu tư trang thiết bị phục vụ thi công để chuyển hướng một phần sang lĩnh vực này.
- Đồng thời chuẩn bị lực lượng, tích lũy kinh nghiệm về quản lý dự án đầu tư, đảm bảo đủ năng lực để đề xuất Tổng công ty cho thực hiện quản lý một số dự án nhằm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Trong các năm tiếp theo khi đã tích lũy đủ năng lực, kinh nghiệm sẽ tiếp tục phát triển ra lĩnh vực kinh doanh bất động sản bên ngoài Tổng công ty khi có cơ hội, cùng với sự phát triển trở lại của thị trường bất động sản.

12. THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY: Không có

13. CÁC THÔNG TIN TRANH CHẤP, KIẾN TỤNG CÓ LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY Không có

PHẦN VI: THÔNG TIN LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ

Cổ phần chào bán	: Cổ phần Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
Số lượng chào bán	: 180.940 cổ phần (tương đương 26,72% vốn điều lệ)
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Giá khởi điểm	: 10.000 đồng/cổ phần
Bước giá	: 100 đồng
Bước khối lượng	: 100 cổ phần
Hình thức đấu giá	: Đấu giá công khai
SLCP NĐT đặt mua tối đa	: 180.940 cổ phần
SLCP NĐT đặt mua tối thiểu	: 100 cổ phần
Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá	Tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall : Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Nộp tiền cọc mua cổ phần	Nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall : STK: 122 100004 33950 Tại: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển BIDV - Chi nhánh Hà Thành
Nộp phiếu tham dự đấu giá cổ phần	Tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall : Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Địa điểm tổ chức đấu giá	Tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall : Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
Thời gian tổ chức đấu giá, nộp tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc	Xem chi tiết tại Quy chế đấu giá cổ phần của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại CTCP Cơ khí và Xây dựng Viglacera do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall ban hành

2. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHÀO BÁN

Bán phần vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera nhằm cơ cấu lại danh mục theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại các doanh nghiệp thành viên;

Việc chào bán phần vốn của Tổng công ty Viglacera - CTCP tại Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông của Công ty, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký.

3. ĐỊA ĐIỂM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Thông tin cụ thể liên quan đến Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera và đợt đấu giá được công bố trên 3 số báo liên tiếp của “**Thời báo Kinh tế Việt Nam**” và “**báo Hà Nội mới**” và trên Website của các bên như sau:

Tổng công ty Viglacera - CTCP

Website : www.viglacera.com.vn

Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera

Địa chỉ: : Số 190 đường Đại Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: : (84-4) 3839 0053 Fax: (84-4) 3839 0052

Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall

Trụ sở : Tầng 9, Tòa nhà ICON4 số 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3936 7083 Fax: (84-4) 3936 7082

Website : www.wss.com.vn

4. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM GIA ĐẤU GIÁ

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài có đủ tư cách pháp nhân và đủ trách nhiệm hành vi dân sự theo quy định của pháp luật, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam, cụ thể:

- **Nhà đầu tư trong nước:** là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng. Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- **Nhà đầu tư nước ngoài:** ngoài các quy định như đối với pháp nhân và các cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.
- **Các tổ chức trung gian nhận ủy thác đầu tư:** Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian

nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua cổ phần.

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Có Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đúng thời hạn quy định;
- ❖ Đặt cọc đủ giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban tổ chức đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá;
- ❖ Tuân thủ các quy định của Quy chế đấu giá.

5. NỘP ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

❖ Đối với cá nhân trong nước:

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ Đối với tổ chức trong nước:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy ủy quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam;
- Giấy ủy quyền (nếu có);
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

6. LẬP VÀ NỘP PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát; Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định; Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký;

- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

6.2. Bỏ phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. THỦ TỤC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được gửi đến các Nhà đầu tư và thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.viglacera.com.vn, www.wss.com.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

PHẦN VII: THAY LỜI KẾT

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản Công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản Công bố thông tin này chỉ mang tính chất tham khảo, không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ và chính xác các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi tham đấu giá phải tự đưa ra ý kiến và tự chịu trách nhiệm về các quyết định của mình. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như: Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Viglacera - CTCP và Công ty Cổ phần Chứng khoán Phố Wall sẽ được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp thông tin do Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Viglacera cung cấp không trung thực và không đầy đủ chính xác về mặt số liệu của Bản Công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản Công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, tháng 01 năm 2017

Hà Nội, tháng 01 năm 2017

TỔ CHỨC CHÀO BÁN
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG VIGLACERA

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trần Long



Đặng Nam Huân

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHỐ WALL

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Viết Thắng